

Họ và tên:..... Lớp:

PHIẾU TỰ LUYỆN CUỐI TUẦN - MÔN TOÁN TUẦN 29

Thứ.....ngày.....tháng.....năm 202

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái trước ý đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1: Dãy số nào sau đây được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn:

- A. 345 ; 453 ; 534 ; 543 ; 435 ; 354
B. 345 ; 354 ; 435 ; 453 ; 534 ; 543
C. 345 ; 453 ; 534 ; 543 ; 354; 435
D. 354; 345 ; 435 ; 453 ; 534 ; 543

Câu 2: Từ 100 đến 109 có bao nhiêu số khác nhau?

- A. 8 số B. 9 số
C. 10 số D. 11 số

Câu 3: a, $3m = \dots\dots\dots$ cm. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 30 B. 300 C. 3 D. 13

b, Mỗi bộ quần áo may hết 2m vải. Hỏi có 18m vải thì may được bao nhiêu bộ quần áo như thế?

- A. 20 bộ B. 16 bộ
C. 9 bộ D. 9 m vải

II. TỰ LUẬN:

Câu 4: Số?

- a) 141; 142;;;;; 147;;;;;
b) 697; 698;;;;;;;;;;
c) 810; 820;;;;;;;;;

Câu 5: Đặt tính rồi tính

$$415 + 100$$

$$321 + 463$$

$$725 + 123$$

648 - 244

539 – 328

A large grid of graph paper. It consists of a solid top line, a dashed middle line, and a solid bottom line. The grid is composed of small squares, with the top and bottom sections being solid and the middle section being dashed.

Câu 6: Đúng ghi Đ, sai ghi S:

- a) $2 \text{ m} = 20 \text{ cm} \dots$ e) $40 \text{ cm} = 4 \text{ dm} \dots$
b) $2 \text{ m} = 20 \text{ dm} \dots$ g) $40 \text{ cm} = 4 \text{ m} \dots$
c) $3 \text{ dm} = 30 \text{ cm} \dots$ h) $50 \text{ cm} = 5 \text{ dm} \dots$
d) $3 \text{ cm} = 30 \text{ m} \dots$ i) $50 \text{ dm} = 5 \text{ cm} \dots$

Câu 7: Điền số thích hợp vào chỗ ...

1m =dm 3m = cm 2dm 4cm = cm
1m =cm 30dm = cm 1m 8dm = dm
100cm = dm 5m = dm 3m 2dm = dm

Câu 8: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ

Đoạn dây màu xanh dài 105cm, đoạn dây màu đỏ dài 10dm, đoạn dây màu trắng dài 1m.

- Đoạn dây màu đỏ dài hơn đoạn dây màu xanh.
- Đoạn dây màu đỏ ngắn hơn đoạn dây màu xanh.
- Đoạn dây màu trắng dài bằng đoạn dây màu xanh.
- Đoạn dây màu trắng dài bằng đoạn dây màu đỏ.
- Đoạn dây màu đỏ dài nhất.

Câu 9: Một trang trại nuôi gà và vịt. Trong số đó có 568 con gà. Số con gà nhiều hơn số con vịt là 234 con. Hỏi trang trại đó nuôi bao nhiêu con vịt?

Bài làm

[illegible]

Câu 10: Điền chữ số thích hợp vào chỗ .

.41	.57	6.4	.68	.7.	.14
+	-	-	-	-	+
<u>3.6</u>	<u>1.</u>	<u>.8.</u>	<u>25.</u>	<u>1.4</u>	<u>4.0</u>
76.	232	210	1.2	540	82.